

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/DS-ST
Ngày 31 - 5- 2022
“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ

Các Hội Thẩm nhân dân:

Ông Tạ Dương Thắng

Ông Lâm Ngọc Hà

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 96/2021/TLST-DS, ngày 31 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-DS ngày 02 ngày 4 tháng 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh Ch, năm sinh 19xx

Địa chỉ: Số A ấp A1, xã A2, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

- Bị đơn: Ông Lê Hoàng Ngh, sinh năm 19xx

Địa chỉ: ấp A1, xã A2, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 7 năm 2021 của nguyên đơn là ông Nguyễn Minh Ch và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn đều trình bày:

Giữa nguyên đơn Nguyễn Minh Ch và bị đơn Lê Hoàng Ngh là chỗ quen biết vào ngày 07 ngày 7 năm 2020 bị đơn Ngh có hỏi mượn nguyên đơn Ch số tiền là 7.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 7%/tháng. Trong quá trình vay tiền bị đơn Ng có đóng tiền lãi cho nguyên đơn nhiều lần với tổng số tiền lãi đã đóng là 2.000.000 đồng, kể từ ngày 07 tháng 3 năm 2021 đến nay ông Ngh vẫn

không trả tiền vốn, lãi cho nguyên đơn. Nguyên đơn có gửi đến Ban nhân dân ấp để hòa giải và ngày 20 tháng 5 năm 2021 Ban nhân dân ấp và Ủy ban nhân dân xã A2, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã tiến hành hòa giải và bị đơn Ngh đồng ý trả mỗi tháng là 300.000 đồng vào ngày 20 (dương lịch) hàng tháng, đến ngày thực hiện ông Ngh không thực hiện. Ban hòa giải đến nhà nhắc nhở hai lần nhưng ông Ngh vẫn không đóng tiền. Theo đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Lê Hoàng Ngh phải trả lại cho nguyên đơn số tiền là 7.000.000 đồng đã mượn và không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa nguyên đơn Ch trình bày, đối với tiền lãi mà bị đơn đã đóng cho nguyên đơn tổng cộng là 2.000.000 đồng, nguyên đơn đồng ý khấu trừ vào tiền vốn cho bị đơn. Nay nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn phải trả tiền vốn còn nợ lại là 5.000.000 đồng và không yêu cầu ông Ngh trả tiền lãi.

Các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện gồm: Bản chính Biên bản hòa giải thành ở cơ sở vào ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại Nhà sinh hoạt cộng đồng A1 xã A2, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng và một tờ giấy ca rô nghi ngày 7/7/2020 có tên người vay là Lê Hoàng Ngh;

* Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã tóm tắt nội dung đơn khởi kiện và các yêu cầu của nguyên đơn là Nguyễn Minh Ch tại Thông báo thụ lý vụ án số: 96/TB-TLVA, ngày 31 tháng 12 năm 2021 và đã tổng đạt hợp lệ cho ông Lê Hoàng Ngh, cũng như đã triệu tập hợp lệ ông Ngh đến dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần và Tòa án đã Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho ông. Nhưng ông Ngh không gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện nêu trên của nguyên đơn Ch và cũng không đến dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Đồng thời, Tòa án cũng ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Ông Ngh cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng:**

[1] Về thủ tục thụ lý việc khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 12 tháng 7 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng nhận được đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Minh Ch lập ngày 05 tháng 7 năm 2021 cùng tài liệu, chứng cứ kèm theo do nguyên đơn Ch nộp qua đường bưu điện. Ngay sau khi nhận được đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, Tòa án thực hiện thủ tục nhận, xử lý đơn khởi kiện của nguyên đơn Ch và thụ lý vụ án đúng quy định tại Điều 191 và Điều 195 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm

2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Lê Hoàng Ngh có địa chỉ thường trú tại ấp A1, xã A2, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng nên theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn là ông Nguyễn Minh Ch yêu cầu bị đơn là ông Lê Hoàng Ngh phải trả số tiền vốn vay còn nợ lại là 5.000.000 đồng theo Bản chính Biên bản hòa giải cơ sở ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại Nhà sinh hoạt cộng đồng A1 xã a2, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự, quan hệ pháp luật để giải quyết là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[4] Về sự tham gia phiên tòa của đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng bị đơn Lê Hoàng Ngh vắng mặt không rõ lý do. Tại phiên tòa, nguyên đơn là ông Nguyễn Minh Ch yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 và Khoản 3 Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự, quyết định xét xử vắng mặt bị đơn Ngh.

[5] Tại phiên tòa, nguyên đơn Ch xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là: Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu bị đơn Ngh phải trả tiền vốn vay với số tiền tổng cộng là 7.000.000 đồng. Nay nguyên đơn đồng ý trừ tiền lãi mà bị đơn đã đóng tổng cộng là 2.000.000 đồng vào số tiền vốn vay cho bị đơn và tại Tòa nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền vốn vay còn nợ lại là 5.000.000 đồng và không yêu cầu bị đơn trả tiền lãi. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện, căn cứ vào Khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Về nội dung vụ án:

[6] Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Nguyễn Minh Ch yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng giải quyết buộc bị đơn Lê Hoàng Ngh phải trả cho nguyên đơn số tiền vốn vay còn nợ lại là 5.000.000 đồng và không yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi theo Biên bản hòa giải thành ở cơ sở vào ngày 20 tháng 5 năm 2021 là tình tiết, sự kiện do nguyên đơn Ch cung cấp; sự không phản đối của bị đơn Lê Hoàng Ngh. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại Khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 quy định: “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó

không phải chứng minh”. Như vậy, việc ông Ngh đã mượn tiền của nguyên đơn Ch và hiện tại còn nợ lại số tiền vốn 5.000.000 đồng là có thật.

[7] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Minh Ch thì thấy rằng: Việc mượn tiền giữa các bên có xảy ra trên thực tế, thể hiện tại Biên bản hòa giải thành ở cơ sở vào ngày 20 tháng 5 năm 2021 tại Nhà sinh hoạt cộng đồng A1 xã A2, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng và tại tờ giấy đề ngày 07 tháng 7 năm 2020 có thể hiện người vay tiền là Lê Hoàng Ngh tại đây bị đơn Ngh đã thừa nhận có mượn của nguyên đơn Ch 03 lần, lần thứ nhất là 3.000.000 đồng, lần thứ 2 là 2.000.000 đồng và lần thứ ba là 2.000.000 đồng. Tổng số tiền vốn đã mượn là 7.000.000 đồng và đồng ý trả một tháng là 300.000 đồng bắt đầu trả tiền vào ngày 20 tháng 6 năm 2021 trở đi cho đến khi hết nợ tiền gốc là 7.000.000 đồng. Tuy nhiên từ đó đến nay bị đơn chưa trả cho nguyên đơn được khoản tiền nào, nội dung của Biên bản hòa giải thành nêu trên phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do bị đơn Ngh không thực hiện việc trả tiền cho nguyên đơn theo đúng thỏa thuận là vi phạm điều kiện thanh toán được quy định tại Khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 đã quy định bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn. Tuy nhiên, từ khi lập Biên bản hòa giải thành ở cơ sở đến nay, bị đơn Ngh không thực hiện nghĩa vụ trả tiền đúng như thỏa thuận nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Minh Ch, buộc bị đơn Lê Hoàng Ngh phải trả cho nguyên đơn Ch số tiền đã mượn còn lại là 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[8] Như đã phân tích ở trên đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Minh Ch.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Minh Ch không phải chịu; ông Lê Hoàng Ngh phải chịu 300.000 đồng theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 5, Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 92, Điều 147, Khoản 1 Điều 244, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 3 Điều 235, Điều 271, Khoản 1 Điều 273, Điều 278, Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 466 và Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Nguyễn Minh Ch.

1.1. Buộc bị đơn là Lê Hoàng Ngh có trách nhiệm trả cho nguyên đơn là ông Nguyễn Minh Ch số tiền vốn gốc là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

1.2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Lê Hoàng Ngh phải chịu là 300.000 đồng. Nguyên đơn Nguyễn Minh Ch không phải chịu; trả lại cho ông Ch số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003104 ngày 12/4/2022 (*trích chuyển theo lệnh thanh toán tiền mặt ngày 27/12/2021*) của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án cho bị đơn.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H. Châu Thành;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký và đóng dấu*)

Nguyễn Thị Kim Huệ